

Số: 253/2019/QĐST - HNGĐ

Tân Bình, ngày 22 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Tiến Q - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hoàng Phi Y - Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Lê H - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 76/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019 về việc: “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Nhật T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Đường N, Phường L, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Nguyệt X, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Đường N, Phường L, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trẻ Nguyễn Hoàng Huy N, sinh ngày 23/9/2014.

Địa chỉ: Đường N, Phường L, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Nhật T đại diện cho trẻ Nguyễn Hoàng Huy N.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Nguyễn Nhật T và bà Nguyễn Thị Nguyệt X có kết hôn và chung sống vợ chồng, theo giấy chứng nhận kết hôn số 05/2013, quyền số 01/P15 do Ủy ban nhân dân Phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/01/2013. Quá trình chung sống có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Uyển N, sinh ngày 18/02/2013 và Nguyễn Hoàng Huy N, sinh ngày 23/9/2014. Sau đó ông T và bà X ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 1085/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/11/2018 của Tòa án nhân dân quận T. Theo quyết định nêu trên có ghi: “Giao con chung Nguyễn Ngọc Uyển N cho bà Nguyễn Thị Nguyệt X trực tiếp nuôi dưỡng. Giao

con chung Nguyễn Hoàng Huy N cho ông Nguyễn Nhật T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với ông T, bà X do các bên không yêu cầu”.

Nay, do ông T bận công việc, nên không thể tiếp tục nuôi dưỡng trẻ N được. Do đó, ông T, bà X yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là từ ông T sang cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận T phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký đã làm đúng thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Nguyễn Nhật T và bà Nguyễn Thị Nguyệt X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận T nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Tại thời điểm ông T, bà X yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn thì ông T, bà X cư trú tại địa chỉ: Đường N, Phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T, theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của ông T, bà X, yêu cầu thay đổi người trực tiếp tiếp nuôi con là trẻ Nguyễn Hoàng Huy N từ ông T sang cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng, Tòa án xét thấy:

Theo Quyết định giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn số 1085/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/11/2018 của Tòa án nhân dân quận T thể hiện: “Ông Nguyễn Nhật T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Hoàng Huy N, bà X không phải cấp dưỡng nuôi con”. Nay, do ông T bận công việc, nên không thể tiếp tục nuôi dưỡng trẻ N được. Do đó, ông T, bà X yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà X được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ N để bà X có thời gian trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con tốt hơn. Xét thấy, việc yêu cầu của ông T và bà X là có cơ sở và cũng đảm bảo lợi ích của trẻ N, nên chấp nhận.

[3] Việc cấp dưỡng nuôi con: Ông T, bà X thỏa thuận ông T không phải cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ do ông Nguyễn Nhật T và bà Nguyễn Thị Nguyệt X chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 29, điểm i khoản 2 Điều 39, các Điều 367, 369, 370, 371 và 372 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào các điều 81, 82, 83, 84, 107 và 110 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 1 Điều 35, Điều 36 và 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Nhật T và bà Nguyễn Thị Nguyệt X:

Giao con chung tên Nguyễn Hoàng Huy N cho bà Nguyễn Thị Nguyệt X được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Nguyễn Nhật T, do bà X không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu tới việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người được trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do ông Nguyễn Nhật T và bà Nguyễn Thị Nguyệt X chịu, được trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án do ông T, bà X đã nộp theo Biên lai thu số 0037771 ngày 07/01/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận T.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được niêm yết, thông báo.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND Q.T;
- Chi cục THADS Q. T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Tiến Q